

Bản án số: 68/2021/HSST

Ngày: 13/12/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỖ, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Mai Thị Hồng Thái

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Phạm Thị Hồng Hạnh

2. Bà Nguyễn Thị Diễm Hằng

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Triệu Cẩm Chi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:* Bà Nhữ Như Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2021, tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 68/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2021/QĐXXST - HS ngày 01 tháng 12 năm 2021 đối với

1. Bị cáo: Nguyễn Việt H, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 04/12/1991; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ A, phường TD, thành phố TN, tỉnh TN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo thiên chúa; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1958; Con bà: Nguyễn Thị L, sinh năm 1960; Vợ, con: Chưa có; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình;

- **Tiền án:** Tại Bản án số 416 ngày 29/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, xử phạt 24 tháng tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/4/2020.

- **Tiền sự:** Không.

- **Nhân thân:** Ngày 06/9/2013, bị Công an thành phố Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính 750.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày **11/9/2021** đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ của Công an huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa).

2. Người chứng kiến:

2.1. Ông Man Văn T, sinh năm 1974;

Trú tại: Tổ B, thị trấn TC, huyện ĐH, tỉnh TN

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 30 phút ngày 11/9/2021, tổ công tác Công an huyện Đồng Hỷ phối hợp cùng Công an thị trấn Trại Cau làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát trên địa bàn tổ 4, thị trấn Trại Cau, huyện Đồng Hỷ, thì phát hiện Nguyễn Việt H đang điều khiển xe mô tô trên đường có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tiến hành kiểm tra, H tự giác lấy từ trong túi quần phía trước bên phải H đang mặc ra 02 (hai) gói nhỏ bằng nilon. Bên trong 01 (một) gói chứa 07 (bảy) viên nén màu hồng, 01 (một) gói còn lại bên trong có chứa tinh thể màu trắng giao nộp cho tổ công tác (H khai nhận là ma túy của H). Tổ công tác đã tạm giữ chiếc xe mô tô BKS: 20F5-6565 của H. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định (BL: 09-10, 14).

Hồi 08 giờ 00 phút ngày 12/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Hỷ đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Việt H tại: Tổ 13, phường Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, kết quả: Không phát hiện thu giữ đồ vật tài liệu gì (BL: 12-13)

Tiến hành cân số viên nén màu hồng có khối lượng **0,757gam** và lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định (ký hiệu **A1**); Số chất tinh thể màu trắng có khối lượng **2,870 gam** và lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định (ký hiệu **A2**) (BL: 15)

Tại bản kết luận giám định số 1379/KL - KTHS ngày 20/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận:

Các viên nén màu hồng trong phong bì A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,757 gam.

Chất tinh thể màu trắng trong phong bì A2 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là: 2,870 gam. **Tổng khối lượng là 3,627 gam Methamphetamine** (BL: 18).

Quá trình điều tra đã làm rõ: Bản thân H nghiện ma túy từ cuối năm 2020 đến nay. Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 11/9/2021, H một mình điều khiển xe mô tô BKS: 20F5-6565 từ nhà đến bến xe khách cũ Thái Nguyên thuộc phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên với mục đích tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây, H mua của người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy đá với giá 900.000đ (chín trăm nghìn đồng) và 01 gói hồng phiến với giá 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng). Sau đó, H đi sang huyện Đồng

Hỷ chơi. Khi H đi đến đoạn đường thuộc tổ 4, thị trấn Trại Cau, huyện Đồng Hỷ thì bị tổ công tác Công an huyện Đồng Hỷ phát hiện và bắt quả tang như đã nêu trên.

Ngoài ra quá trình điều tra còn làm rõ: Số tiền mua ma túy là do H làm thuê mà có. Chiếc xe mô tô BKS: 20F5 - 6565 là xe của H.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo Nguyễn Việt H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án (BL: 09-10, 38-43, 14, 18).

Vật chứng của vụ án bị thu giữ gồm:

- + 03 (ba) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu A1, A2, LK.
- + 01 (một) xe mô tô BKS: 20F5-6565, kiểu dáng DREAM, màu sơn nâu, số máy: FMH*Y0082357, đã qua sử dụng.

Hiện toàn bộ số vật chứng trên được Công an huyện Đồng Hỷ chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ nhập kho vật chứng chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 67/CT-VKSĐH, ngày 18/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Nguyễn Việt H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Việt H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự .

- Điều 106; 136 Bộ luật tố tụng hình sự;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Việt H **tổ 36 đến 42** tháng tị.

Về Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: - Tịch thu tiêu hủy 03 (ba) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu A1, A2, LK.

- Tịch thu 01 (một) xe mô tô BKS: 20F5-6565, kiểu dáng DREAM, màu sơn nâu, số máy: FMH*Y0082357, đã qua sử dụng là xe của bị cáo sử dụng để đi mua ma túy đây là công cụ, phương tiện phạm tội nên tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

- Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ đồng án phí Hình sự sơ thẩm nộp vào Ngân sách nhà nước. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của vị đại diện Viện Kiểm sát đề nghị.

Bị cáo nói lời sau cùng, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, điều tra viên và kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ tỉnh Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Nguyễn Việt H không yêu cầu được nhờ người bào chữa cho bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Việt H thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, với vật chứng đã thu được, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Hồi 22 giờ 30 phút ngày 11/9/2021, tại khu vực tổ 4, thị trấn Trại Cau, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên Nguyễn Việt H đang có hành vi tàng trữ **3,627** gam Methamphetamine để sử dụng cho bản thân thì bị Công an huyện Đồng Hỷ phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng có liên quan.

Xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương, vì vậy bản cáo trạng số 67/CT-VKSĐH ngày 18/11/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố để xét xử đối với bị cáo Nguyễn Việt H về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung Điều 249 Bộ luật hình sự quy định như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển ..., thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm”

...

c) *Heroin, Cocaine, Methamphetamine.... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

.....

5. *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng....”.*

[3]. Về tính chất, mức độ hành vi, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc dược của nhà nước gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe, kinh tế xã hội và là nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương nhưng do bản thân nghiện ma túy đã dẫn bị cáo đến phạm tội.

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 06/9/2013, bị Công an thành phố Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính 750.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo đã có 01 tiền án chưa được xóa án tích, đã từng bị đi cải tạo, giáo dục tập trung nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân trở thành người công dân tốt mà lại tiếp tục có hành vi phạm tội, điều đó chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án số 416 ngày 29/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, xử phạt bị cáo 24 tháng tù về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/4/2020 đến nay chưa được xóa án tích, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*Tái phạm*”, quy định tại Điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử thấy bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng lớn (3,627 gam) khi lượng hình cần lên một mức án nghiêm khắc, áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, buộc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân, không có mục đích bán để kiếm lời, mặt khác bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng, không có công

việc ổn định, không có thu nhập gì nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về điều luật áp dụng và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

[5]. Vật chứng của vụ án: Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 xác định:

+ 03 (ba) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu A1, A2, LK là ma túy loại Methamphetamine của bị cáo, khi bị cáo bị công an thu giữ có khối lượng 3,627gam là vật chứng của vụ án không có giá trị và giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy

+ Đối với 01 chiếc xe mô tô BKS: 20F5-6565, kiểu dáng DREAM, màu sơn nâu, số máy: FMH*Y0082357, không có số khung, dung tích xi lanh 97 đã cũ, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra đã xác định nguồn gốc chiếc xe mang tên chủ phương tiện là của ông Hoàng Văn Thiện, sinh năm 1946; Trú tại thị trấn Trại Cau, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên(hiện ông Thiện đã chết), con trai ông Thiện là anh Hoàng Duy Nhất xác định nguồn gốc chiếc xe này là của bố anh(ông Thiện) đã bán cho người khác từ năm 2010, anh Nhất không biết bố bán xe cho ai(BL 42-43). Bị cáo khai chiếc xe mô tô BKS: 20F5-6565 là xe của bị cáo mua từ tháng 4/2021 với giá 5 triệu đồng của người đàn ông lạ mặt, không biết tên tuổi, địa chỉ, khi mua chiếc xe đã cũ và không làm giấy tờ mua bán(BL 56), chiếc xe này bị cáo làm phương tiện đi lại hàng ngày và sử dụng xe đi mua ma túy, đây là công cụ, phương tiện phạm tội nên tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

[6]. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự ; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án hình sự sơ thẩm nộp Ngân sách Nhà nước

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8]. Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy tổng hợp loại Methamphetamine bị thu giữ bị cáo khai mua của một người đàn ông khoảng hơn 40 tuổi, không quen biết, không rõ lai lịch, địa chỉ ở khu vực Bến xe Thái Nguyên cũ với giá 1.500.000 đồng do không xác định được lai lịch địa chỉ của người đàn ông trên nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Hỷ không có cơ sở điều tra, làm rõ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249 ; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Điều 106, 136, 329, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015
- Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Việt H** phạm tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Việt H 42(Bốn mươi hai) tháng tù .**

Thời hạn tù tính từ ngày **11/9/2021**.

- Quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo **Nguyễn Việt H 45 (bốn mươi lăm)** ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

**Về hình phạt bổ sung:* Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: 03 (ba) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu A1, A2, LK;

+ Tịch thu vào Ngân sách nhà nước 01 (một) xe mô tô BKS: 20F5-6565, kiểu dáng DREAM, màu sơn nâu, số máy: FMH*Y0082357, không có số khung, dung tích xi lanh 97 đã cũ, đã qua sử dụng, không có gương chiếu hậu, không có mặt nạ trước xe, trên buồng máy có chữ HONGDA, dán tem HONDA DREAM, bên trong không mở máy kiểm tra, có kèm theo đăng ký và chìa khóa xe.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/11/2021 giữa Công an huyện Đồng Hỷ với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên).

3. Án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Việt H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp vào Ngân sách Nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên
- VKSND huyện Đồng Hỷ;
- Công an huyện Đồng Hỷ;
- Chi cục THADS huyện Đồng Hỷ;
- UBND phường Túc Duyên, TPTN;
- Bị cáo; Lưu: Hồ sơ, bộ phận Hình sự .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Mai Thị Hồng Thái